

Số: /2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để tham gia kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Có đăng ký kinh doanh với ngành nghề đăng ký kinh doanh phù hợp.

2. Xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của đơn vị; tổ chức trang bị thẻ tên và trang phục thống nhất cho người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ thuộc đơn vị để phân biệt với người tham gia giao thông khác.

3. Tổ chức tự kiểm tra, kiểm soát việc đáp ứng các điều kiện của người điều khiển phương tiện theo quy định tại các điểm a, b và d khoản 1, các khoản 3 và 4 Điều 56 Luật số 36/2024/QH15; đồng thời kiểm tra, bảo đảm phương tiện vận

chuyên hành khách, hàng hóa đáp ứng các điều kiện về an toàn kỹ thuật theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật này và khoản 3 Điều 5 Quyết định này.

4. Thông báo bằng văn bản gửi đến Ủy ban nhân dân xã, phường (nơi đặt trụ sở) trước khi tổ chức hoạt động. Nội dung thông báo có thông tin tối thiểu như: tên đơn vị, địa chỉ, số điện thoại, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (số, ngày cấp, cơ quan cấp), danh sách người điều khiển và danh sách xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ tham gia vận chuyển, mẫu trang phục, thẻ tên, thời gian bắt đầu hoạt động.

5. Trong quá trình hoạt động có thay đổi về người điều khiển, số lượng phương tiện, mẫu trang phục, Thẻ tên phải gửi thông báo đến Ủy ban nhân dân các xã, phường (nơi đặt trụ sở) trước khi bố trí người và phương tiện vào hoạt động. Nội dung thông báo theo khoản 4 Điều này.

6. Giá cước vận chuyển do đơn vị kinh doanh tự xây dựng, niêm yết công khai theo quy định.

7. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm trong công tác quản lý phương tiện, quản lý người điều khiển phương tiện; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của hành khách, thông báo giá cước, thông tin về phương tiện và người điều khiển phương tiện, lộ trình chuyển đi cho hành khách.

Điều 4. Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ sử dụng để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa

1. Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ sử dụng để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau là loại xe được quy định tại điểm e, g khoản 1 và khoản 2 Điều 34 Luật số 36/2024/QH15.

2. Xe mô tô, xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật số 36/2024/QH15.

3. Xe thô sơ tham gia giao thông đường bộ phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 26 Nghị định 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

4. Việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ tham gia kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải thực hiện đúng các quy định tại khoản 1 Điều 47 Luật số 36/2024/QH15.

Điều 5. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ

1. Người điều khiển xe thô sơ khi tham gia giao thông thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 31 Luật số 36/2024/QH15.

2. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy khi tham gia giao thông thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 33 Luật số 36/2024/QH15.

3. Người điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ phải đủ tuổi, sức khỏe theo quy định của pháp luật; có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực, còn hiệu lực phù hợp với loại xe đang điều khiển do cơ quan có thẩm quyền cấp. Khi tham gia giao thông đường bộ, người điều khiển xe mô tô phải mang theo các giấy tờ được quy định tại điểm a, b, d khoản 1 và khoản 3 Điều 56 Luật số 36/2024/QH15.

4. Người điều khiển xe gắn máy khi tham gia giao thông thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật số 36/2024/QH15.

5. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ khi thực hiện kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa còn phải đảm bảo các điều kiện:

a) Đeo Thẻ tên, mặc đồng phục theo nội quy, quy định của đơn vị kinh doanh.

b) Thông tin cụ thể, rõ ràng giá cước vận chuyển hành khách, hàng hóa trước khi thực hiện vận chuyển.

c) Có thái độ văn minh, lịch sự khi vận chuyển hành khách; có biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của hành khách.

Điều 6. Người được chở và hàng hóa xếp trên xe

1. Người được chở trên xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp máy khi tham gia giao thông đường bộ phải đội mũ bảo hiểm theo đúng quy định và không được thực hiện các hành vi quy định tại khoản 4 Điều 33 Luật số 36/2024/QH15.

2. Hàng hóa xếp trên xe mô tô, xe gắn máy thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Luật số 36/2024/QH15; hàng hóa xếp trên xe thô sơ phải thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 31 Luật số 36/2024/QH15.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn, phổ biến các quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan có liên quan trong công tác quản lý nhà nước; tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định của Quyết định này và xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

c) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ trước ngày 15 tháng 01 hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, đơn vị vi phạm Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn để tổ chức, triển khai thực hiện.

b) Tiếp nhận thông báo của đơn vị kinh doanh theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 3 Quyết định này.

c) Tổ chức quản lý hoạt động của các đơn vị sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn; chỉ đạo các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý đối với các cá nhân, tổ chức, đơn vị vi phạm Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Định kỳ trước ngày 20/12 hàng năm, tổng hợp báo cáo số lượng đơn vị sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn. Nội dung báo cáo gồm có số lượng đơn vị; số người điều khiển và số lượng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ thuộc mỗi đơn vị gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau phải chấp hành nghiêm tại Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2026.

2. Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Xây dựng để hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 9;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: NN-XD (Phg03), NC;
- Lưu: VT, TH172/4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi